TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 04-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Công Nhân

Ông Cao Văn Viết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Ph, sinh năm 1999 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Q, xã Đ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Lê Thị D; tiền án: không; tiền sự: có 03 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 197/QĐ-XPVPHC ngày 27/11/2018 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07/QĐ-XPVPHC ngày 30/11/2018 của Công an huyện Mỏ cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 4.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04/QĐ-XPVPHC ngày 04/02/2020 của Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Đức Toàn E, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp N, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ph đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép vào năm 2018. Ngày 06/11/2019 tiếp tục vi phạm nên ngày 04/02/2020 bị Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04/QĐ-XPHC với số tiền 3.000.000 đồng, Phú đã chấp hành nhưng sau đó lại tiếp tục vi phạm, cụ thể: vào rạng sáng ngày 19/3/2020, Đỗ Đức Toàn E gọi điện gặp Lê Văn Ph để thuê Ph cùng đi khai thác cát ở sông Hàm Luông, Ph đồng ý. Toàn E điều khiển xe mô tô đến nơi Phú đang ở tại nhà trọ thuộc ấp Giồng Chuối, xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chở Phú đến bến ghe của Toàn E neo đậu tại Vàm Ba Tri thuộc ấp Giồng Xoài, xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Khi đến nơi thì Ph mở dây buộc ghe, Toàn E khởi động máy chính điều khiển ghe còn cách phà An Đ khoảng 100 mét thì dừng lại. Khi Ph cùng Toàn E đang vận hành máy hút cát từ dưới lòng sông lên khoang chứa trên ghe thì bị phát hiện bắt quả tang tại vị trí tọa độ X:1106063, Y: 588904 (Hệ tọa độ VN2000 - Kinh tuyến trục 105^0 45'), thuộc thủy phận hành chính xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Khối lượng cát đo được trên khoang chứa là 16,32 m^3. Sau khi lấy mẫu cát để giám định; vào lúc 09 giờ 50 phút cùng ngày 19/3/2020, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Bến Tre lập biên bản yêu cầu Toàn E và Lê Văn Ph tiến hành bơm cát trả lại vị trí đã khai thác trái phép.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) phương tiện thủy (ghe gỗ), không biển kiểm soát, tải trọng khoảng 64 tấn, chiều dài 17,7m, chiều rộng nhất 4,5m, chiều sâu nhất 2,4m, có khoang chứa cát chiều dài 4,86m, chiều rộng 4,3m, chiều sâu 2,4m (đã qua sử dụng);

- 01 (một) máy chính, trên máy có chữ nhãn hiệu YANMAR, không rõ số hiệu, công suất 75CV (đã qua sử dụng);

- 01 (một) hệ thống bơm, hút cát:

+ 01 (một) máy bơm, hút cát, nhãn hiệu 6D16, không rõ số hiệu, công suất, có chiều dài 0,93m, chiều rộng 0,5m, chiều cao 0,57m (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) trơi lắp vào một máy không rõ nhản hiệu, số hiệu để kéo neo;

+ 01 (một) trơi để kéo đầu sắt của ống hút cát;

+ Bộ phận hút cát lên ghe: 01 (một) ống sắt (dài 1,2m, đường kính 0,2m) được gắn 01 (một) ống sắt (dài 4,8m, đường kính 0,032m) nối với 01 (một) ống nhựa màu xanh (dài 11m, đường kính 0,168m). Đầu còn lại ống nhựa gắn với máy bơm hút cát thông qua 01(một) bộ phận truyền động, bộ phận truyền động tiếp tục được gắn với 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 1,65m, đường kính 0,168m (bộ phận xả cát vào khoang chứa bằng nhựa dài 1,65m, đường kính 0,168m);

+ Bộ phận hút cát từ khoang chứa của ghe lên bờ: 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 6,5m, đường kính 0,114m nối với máy bơm hút cát thông qua 01(một) bộ phận truyền động, đầu còn lại của bộ phận truyền động được nối với 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 2,4m, đường kính 0,114m;

+ 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 4,7m, đường kính 0,08m được nối với máy hút cát thông qua 01 (một) bộ phận truyền động;

- 01 (một) mẫu cát sông đựng trong túi ni lông, được dán giấy niêm phong có ghi ngày 14/10/2020, QĐ 100-01/6/2020, có ký hiệu KS011-1932020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 41/KL-HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản Sở Tài chính ngày 27/7/2020 kết luận: 16,32m^3 cát sông có giá trị là 1.077.120 đồng.

Kết luận Giám định tư pháp ngày 08/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre kết luận: mẫu cát ký hiệu KS011-1932020 được xác định là: là Khoáng sản.

Ngày 27/3/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre xác nhận: trong hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản (cát sông) không có cấp giấy phép cho Đỗ Đức Toàn E và Lê Văn Ph.

Tại Bản cáo trạng số: 07/CT-VKSBT-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Lê Văn Ph về "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Lê Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Văn Ph đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép, nhưng vào ngày 19/3/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép thì bị bắt quả tang với khối lượng cát thu giữ trên ghe gỗ là 16,32m^3 có giá trị là 1.077.120 đồng. Qua giám định của cơ quan chuyên môn mẫu cát thu giữ của bị cáo Phú khai thác đã kết luận là khoáng sản. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Phú đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự, vì vậy Cáo trạng số 07/CT-VKSBT-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Văn Ph ra trước Tòa để xét xử về "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm "Tội vi phạm quy định về khai thác tài

nguyên";

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước toàn bộ tài sản gồm ghe gỗ cùng dụng cụ bơm hút cát của Đỗ Đức Toàn E là vật chứng của vụ án đã được nêu trong Cáo trạng (cũng như đã nêu ở phần trên của Bản án);

Tuyên tịch thu để trả lại lòng sông 01 (một) mẫu cát sông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo Lê Văn Ph trình bày lời khai: vào lúc 04 giờ 45 phút ngày 19/3/2020, anh Đỗ Đức Toàn Em điện thoại kêu bị cáo cùng đi ghe hút cát nên bị cáo đồng ý, anh Toàn E trả tiền công cho bị cáo 250.000 đồng/chuyến ghe. Đến khoảng 05 giờ 30 phút anh Toàn E điều khiển xe mô tô chở bị cáo đến bến neo đậu ghe tại Vàm Ba Tri thuộc xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Khi đến nơi; bị cáo mở dây cột ghe, anh Toàn Em khởi động máy điều khiển ghe đi từ Vàm Ba Tri ra sông Hàm Luông, khi đến vị trí trên sông Hàm Luông cách phà An Đức (thuộc xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) khoảng 100 mét thì dừng ghe lại; bị cáo bỏ neo, bỏ ống hút cát xuống sông, đề máy bơm hút cát từ lòng sông lên khoang chứa trên ghe. Đến khoảng 06 giờ 45 phút ngày 19/3/2020 khi bị cáo và anh Toàn E đang bơm hút cát từ lòng sông lên ghe được 16,32m^3 thì Tổ công tác - Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang cùng phương tiện vi phạm. Lực lượng Công an lập biên bản sự việc, kêu bị cáo xuống khoang chứa của ghe lấy mẫu cát lên để lập biên bản niêm phong tang vật, kêu bị cáo cùng Toàn Em bơm trả lại hết khối lượng cát đã khai thác trái phép xuống lòng sông. Trước đó bị cáo đã 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép, lần gần nhất là vào ngày 04/02/2020 bị Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền phạt là 3.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép, bị cáo đã nộp phạt xong và không có khiếu nại, khởi kiện gì đối với quyết định trên; khi bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo được giải thích nếu tiếp tục khai thác cát trái phép sẽ bị xử lý hình sự; bản thân bị cáo không được cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát sông). Bị cáo thừa nhận tất cả các biên bản mà Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre lập vào ngày 19/3/2020 đều phản ánh đúng thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc xảy ra hành vi sai phạm, bị cáo đồng ý ký tên vào biên bản và không có khiếu nại gì đối với những biên bản trên. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Đỗ Đức Toàn E trình bày lời khai: vào khoảng 03 giờ 45 phút ngày 19/3/2020, anh điện thoại kêu Lê Văn Ph xuống ghe đi khai thác cát, anh thuê Ph 250.000 đồng/chuyến ghe. Anh lái ghe đến vị trí sông Hàm Luông thuộc thủy phận xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thì dừng lại; Ph ngồi trước mũi ghe bỏ neo, nổ máy bơm, bỏ ống hút cát xuống sông bơm cát từ lòng sông lên khoang chứa của ghe. Trong lúc anh và Ph đang vận hành máy bơm cát từ lòng sông lên ghe đến khoảng 06 giờ 45 phút thì bị lực lượng Tổ công tác Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre đến bắt quả tang, Tổ công tác yêu cầu anh và Phú tắt máy, tạm dừng việc bơm cát và lập biên bản sự việc, tính khối lượng cát đã bơm lên ghe được 16,32m^3, Tổ công tác kêu Ph xuống khoang chứa cát trên ghe lấy mẫu cát lên lập biên bản thu và niêm phong mẫu cát tại vị trí khai thác bị bắt quả tang, sau đó Tổ công tác yêu cầu anh và Ph bơm trả lại toàn bộ số cát 16,32m^3 vừa khai thác trái phép xuống lòng sông. Tất cả các biên bản do Tổ công tác lập anh và Ph đều được nghe đọc lại, anh cũng có tự đọc biên bản công nhận đúng và ký tên vào biên bản. Bản thân anh chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác cát theo quy định, anh biết việc khai thác cát trái phép là vi phạm pháp luật, anh không biết Ph đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác cát trái phép. Anh mới vi phạm khai thác cát trái phép lần đầu vào ngày 19/3/2020, nên ngày 14/4/2020 Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 31/QĐ-XPHC phạt anh số tiền 10.000.000 đồng, anh đã nộp phạt xong 15/6/2020. Ghe gỗ không biển kiểm soát cùng hệ thống bơm hút cát bị bắt quả tang là của anh, nhưng ghe không có giấy đăng ký, đăng kiểm, không có giấy tờ chứng minh. Nay anh đồng ý để cơ quan chức năng tịch thu tài sản của anh gồm ghe gỗ cùng dụng cụ bơm hút cát là vật chứng của vụ án để sung quỹ Nhà nước. Anh không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, với vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: mặc dù Lê Văn Ph đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép; trong đó lần gần nhất vào ngày 04/02/2020 bị Công an huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04/QĐ-XPVPHC phạt số tiền 3.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) trái phép nhưng bị cáo vẫn tiếp tục vi phạm, cụ thể: vào ngày 19/3/2020, bị cáo Lê văn Ph cùng với anh Đỗ Đức Toàn E sử dụng ghe gỗ khoảng 64 tấn cùng phương tiện máy hút cát do Toàn E điều khiển đi thực hiện việc hút cát trái phép trên tuyến sông Hàm Luông, có tọa độ X:1106063, Y: 588904, thuộc thủy phận hành chính xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Bến Tre tuần tra phát hiện lập biên bản bắt quả tang với khối lượng cát đã khai thác trái phép là 16,32m^3; theo Kết luận Giám định tư pháp ngày 08/10/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre kết luận: mẫu cát ký hiệu KS011-1932020 được xác định là Khoáng sản; theo Kết luận định giá tài sản thì 16,32m^3 cát có giá trị là 1.077.120 đồng. Với ý thức, hành vi, hậu quả xảy ra và nhân thân của Lê Văn Ph, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Lê Văn Ph về "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" với tình tiết định khung *"Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm"* theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù trước đó đã nhiều lần bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản (cát sống) trái phép, chưa được xóa tiền tự nhưng không từ bỏ việc khai thác cát trái phép mà vẫn tiếp tục tái phạm. Vào ngày 19/3/2020, bị cáo cùng với anh Đỗ Đức Toàn E sử dụng ghe gỗ khoảng 64 tấn cùng phương tiện bơm hút cát tiếp tục thực hiện việc hút cát trái phép trên tuyến sông Hàm Luông có tọa độ X:1106063, Y: 588904, thuộc thủy phận hành chính xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre thì bị phát hiện bắt quả tang với khối lượng cát đã khai thác trái phép là 16,32m^3, theo Kết luận Giám định tư pháp thì mẫu cát do bị cáo khai thác trái phép được xác định là khoáng sản. Bản thân bị cáo chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản (cát sông) và nhận thức được việc khai thác khoáng sản (cát sông) mà không có giấy phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện; bị

cáo đã cố ý sử dụng ghe gỗ cùng dụng cụ bơm, hút cát để thực hiện hành vi bơm, hút cát trái phép vào thời điểm sáng sớm nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm các quy định của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong đất liền, nội thủy của Việt Nam mà không có giấy phép, gây ảnh hưởng xấu đến tài nguyên, môi trường sinh thái và trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có mẹ từ năm 2019 đến nay bị bệnh Rối loạn phân liệt cảm xúc, hội chứng ngoại tháp và rối loạn vận động khác, rối loạn giấc ngủ không thực tổn; rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện tại giai đoạn hưng cảm có các triệu chứng loạn thần, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Qua xem xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với phương tiện thủy (ghe gỗ), không biển kiểm soát, tải trọng khoảng 64 tấn (không có giấy đăng ký, đăng kiểm, không có giấy tờ chứng minh) cùng dụng cụ bơm hút cát đã được tạm giao cho anh Đỗ Đức Toàn Em để bảo quản, chờ xử lý theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 15 ngày 01/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre (bút lục số 223) và Biên bản về việc tạm giao đồ vật, tài liệu để bảo quản chờ kết quả xử lý ngày 05/7/2020 giữa ông Lê Phạm Quang Th - Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với ông Đỗ Đức Toàn E (bút lục số 227). Xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ pháp luật.

- Đối với 01 (một) mẫu cát sông đựng trong túi ni lông, được dán giấy niêm phong có ghi ngày 14/10/2020, QĐ 100-01/6/2020, có ký hiệu KS011-1932020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre, cần tịch thu để trả lại lòng sông Hàm Luông là phù hợp.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đối với Lê Văn Ph lần vi phạm vào ngày 30/11/2018 và ngày 06/11/2019; do trong quá trình thu thập tài liệu, thu giữ vật chứng không đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên không xem xét xử lý hình sự mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn Ph là thỏa đáng.

[8] Đối với Đỗ Đức Toàn E là chủ phương tiện vi phạm có hành vi thuê Lê Văn Ph đi khai thác cát trái phép, nhưng vi phạm lần đầu nên ngày 14/4/2020 đã bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ pháp luật.

[9] Về án phí: bị cáo Lê Văn Ph phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm "Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên";

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù;

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước, gồm:

- 01 (một) phương tiện thủy (ghe gỗ), không biển kiểm soát, tải trọng khoảng 64 tấn, chiều dài 17,7m, chiều rộng nhất 4,5m, chiều sâu nhất 2,4m, có khoang chứa cát chiều dài 4,86m, chiều rộng 4,3m, chiều sâu 2,4m (đã qua sử dụng);

- 01 (một) máy chính, trên máy có chữ nhãn hiệu YANMAR, không rõ số hiệu, công suất 75CV (đã qua sử dụng);

- 01 (một) hệ thống bơm, hút cát:

+ 01 (một) máy bơm, hút cát, nhãn hiệu 6D16, không rõ số hiệu, công suất, có chiều dài 0,93m, chiều rộng 0,5m, chiều cao 0,57m (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) trơi lắp vào một máy không rõ nhản hiệu, số hiệu để kéo neo;

+ 01 (một) trơi để kéo đầu sắt của ống hút cát;

+ Bộ phận hút cát lên ghe: 01 (một) ống sắt (dài 1,2m, đường kính 0,2m) được gắn 01 (một) ống sắt (dài 4,8m, đường kính 0,032m) nối với 01 (một) ống nhựa màu xanh (dài 11m, đường kính 0,168m). Đầu còn lại ống nhựa gắn với máy bơm hút cát thông qua 01(một) bộ phận truyền động, bộ phận truyền động tiếp tục được

gắn với 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 1,65m, đường kính 0,168m (bộ phận xả cát vào khoang chứa bằng nhựa dài 1,65m, đường kính 0,168m);

+ Bộ phận hút cát từ khoang chứa của ghe lên bờ: 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 6,5m, đường kính 0,114m nối với máy bơm hút cát thông qua 01(một) bộ phận truyền động, đầu còn lại của bộ phận truyền động được nối với 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 2,4m, đường kính 0,114m;

+ 01 (một) ống nhựa màu xanh dài 4,7m, đường kính 0,08m được nối với máy hút cát thông qua 01 (một) bộ phận truyền động.

(Theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 15 ngày 01/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre [bút lục số 223] và Biên bản về việc tạm giao đồ vật, tài liệu để bảo quản chờ kết quả xử lý ngày 05/7/2020 giữa ông Lê Phạm Quang Th - Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với ông Đỗ Đức Toàn E [bút lục số 227]).

* Tịch thu để trả trở về môi trường lòng sông Hàm Luông: 01 (một) mẫu cát sông đựng trong túi ni lông, được dán giấy niêm phong có ghi ngày 14/10/2020, QĐ 100-01/6/2020, có ký hiệu KS011-1932020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

[3] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Lê Văn Ph phải nộp: 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền và thời hạn kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GĐKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre(1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Đ, huyện Giồng Trôm (2b);
- Bị cáo (1b);
- NCQLNVLQ (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Văn Thông